

Số: 01/2024/QĐCNHGT-DS

Kiến An, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K với ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D và bà Nguyễn Thị Thanh H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (sau đây viết tắt là K); địa chỉ trụ sở chính: Số 40-42-44 đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn T – Chuyên viên Xử lý nợ - Phòng Xử lý nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (văn bản ủy quyền số 358/QĐ-NHKL ngày 03/02/2023).

+ *Người bị kiện*:

1. Ông Trần Thành H, sinh năm 1979; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ Đ, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Võ Thị Thùy D, sinh năm 1990; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 9 ngõ 65 phố C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1971; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Số nhà 9 ngõ 65 phố C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

(1). Ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D xác nhận tính đến ngày 30/01/2024 còn nợ của K số tiền là 348.530.175 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc là 292.250.000 đồng; lãi trong hạn là 50.972.385 đồng; lãi quá hạn là 2.846.603 đồng; lãi chậm trả lãi là 2.461.187 đồng.

Và khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 603/17/HĐTD/1401-4528 ngày 27/11/2017 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 603/17/KUNN.CN ngày 28/11/2017, tính từ ngày 31/01/2024 đến ngày trả hết nợ.

(2). K với ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Từ tháng 02/2024 đến tháng 5/2024, mỗi tháng ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D phải trả cho K số tiền nợ gốc là 10.000.000 (mười triệu) đồng chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng.

- Chậm nhất đến ngày 25/6/2024, ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D phải tất toán toàn bộ khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 603/17/HĐTD/1401-4528 ngày 27/11/2017 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 603/17/KUNN.CN ngày 28/11/2017 cho K.

(3). Trường hợp ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ như đã thỏa thuận nêu trên cho K, thì K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 379; tờ bản đồ số: LL-08; địa chỉ thửa đất: Số 6 cũ (số 9 mới) ngõ 65 phố C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; diện tích: 57,82 m²; mục đích sử dụng đất: ODT - đất ở tại đô thị; thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất; tài sản gắn liền với đất: Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 36,48 m². Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 499427, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quận N số: H07174/QSDĐ/NQ do Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/02/2009 cho ông Nguyễn Hữu P và bà Dương Thị S. Ngày

13/11/2017 tặng cho bà Nguyễn Thị Thanh H1, CCCD 031171001424, địa chỉ tại số 9 ngõ 65 phố C, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; theo hồ sơ số 001263.TA.001 (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 603/17/HĐTC-BĐS/1401-4528, Công chứng số 6650.2017/HĐTC, quyền số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/11/2017 được Văn phòng công chứng A, thành phố Hải Phòng chứng nhận theo đúng quy định của Pháp luật).

(4). Sau khi xử lý tài sản bảo đảm nêu trên mà vẫn không đủ để thanh toán nợ cho K, ông Trần Thành H, bà Võ Thị Thùy D còn có nghĩa vụ tiếp tục phải trả nợ phần còn thiếu cho Kienlongbank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình